TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 11/2022/HC-ST
Ngày 18-8-2022
V/v khởi kiện quyết định hành chính

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng

2. Bà Nguyễn Thị Thảo

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Thắm-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 12/2022/TLST-HC ngày 27 tháng 6 năm 2022 về việc "khởi kiện quyết định hành chính" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐST-HC ngày 03 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1964

Địa chỉ: Tổ 1, khu phố H, phường K, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bà T: Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1962

Địa chỉ: phường 11, quận P, thành phố Hồ Chí M. (Có mặt)

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường K, thành phố Bà Rịa.

Địa chỉ: Khu phố K, phường K, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu. (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C - Phó chủ tịch UBND phường K (có mặt)

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Bà Lê Thị Như N - Công chức địa chính phường K. (Có mặt)

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn M, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Tổ 1, khu phố H, phường K, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/6/2022, bản tự khai của người khởi kiện- bà Phạm Thị T, lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền:

Ngày 30/5/2022, bà Phạm Thị T và ông Phạm Văn M khiếu nại đến Chủ tịch UBND phường K đối với thông báo số 74/TB-UBND ngày 16/5/2022 của Chủ tịch ủy ban nhân dân phường K, thành phố Bà Rịa.

Chủ tịch UBND phường ban hành thông báo số 93/TB-UBND ngày 07/6/2022 không thụ lý đơn của ông M và bà T.

Vì vậy bà T khởi kiện với các nội dung sau:

1.Yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa tuyên hủy thông báo số 93/TB-UBND ngày 07/6/2022 của chủ tịch Ủy ban nhân dân phường K về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị T và ông Phạm Văn M đối với thông báo số 74/TB-UBND ngày 16/5/2022 của UBND phường K.

2. Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường K, thành phố Bà Rịa phải thụ lý đơn khiếu nại (lần đầu) đề ngày 30/5/2022 của bà Phạm Thị T và ông Phạm Văn M khiếu nại thông báo số 74/TB-UBND ngày 16/5/2022 của Chủ tịch UBND phường K.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện Chủ tịch UBND phường K- bà Lê Thị Như N trình bày:

Ngày 23/10/2020 UBND phường K đã tổ chức cắm bảng "Khu vực đất công cấm lấn chiếm, cấm mua bán chuyển nhượng" tại thửa đất số 02/10.240,3m^2 tờ bản đồ số 11, phường K để quản lý.

Ngày 26/10/2020 bà Phạm Thị T có đơn yêu cầu UBND phường K xác nhận việc "tấm bảng UBND phường K - Khu vực đất công cấm lấn chiếm, cấm mua bán, chuyển nhượng" có phải do UBND phường K trực tiếp cắm hay không.

Ngày 02/11/2020, UBND phường K ban hành văn bản 642/UBND-VP về việc trả lời yêu cầu theo đơn đề ngày 26/10/2020 của bà Phạm Thị T. UBND phường K xác định "ngày 23/10/2020 UBND phường K đã tổ chức cắm bảng "Khu vực đất công cấm lấn chiếm, cấm mua bán chuyển nhượng" tại một số thửa đất công thổ trên địa bàn phường K. Trong đó, có thửa đất số 02/10.240,3m^2 tờ bản đồ số 11, phường K".

Ngày 25/01/2022 UBND phường K phối hợp công ty đo đạc An Khang đã tổ chức đo đạc 01 phần thửa đất số 02 tờ bản đồ số 11, phường K có sự chứng kiến của Phòng Tài nguyên - Môi trường thành phố Bà Rịa; Thanh tra thành phố Bà Rịa, các ban ngành đoàn thể của UBND phường K.

Ngày 28/3/2022, bà T có đơn kiến nghị. Ngày 08/04/2022, Chủ tịch UBND phường K ban hành văn bản số 323/UBND-VP về việc trả lời theo nội dung đơn kiến nghị của bà Phạm Thị T.

Ngày 18/04/2022 ông Phạm Văn M – bà Phạm Thị T có đơn khiếu nại hành vi trái pháp luật của UBND phường K, cố ý chiếm đoạt tài sản hợp pháp của gia đình ông Phạm Văn M – bà Phạm Thị T. Ông Phạm Văn M – bà Phạm Thị T cho rằng UBND phường K cố ý chiếm đoạt tài sản hợp pháp của gia đình ông Phạm Văn M – bà Phạm Thị T đã gây trồng trên diện tích 7.049,5m^2 thuộc 01 phần thửa đất số 02/38.384m^2 tờ bản đồ số 11, phường K.

Thửa đất số 02 tờ bản đồ số 11 diện tích 7.409,5m^2 có nguồn do Nhà nước quản lý theo Thông báo kết luận số 168/TB-UBND ngày 04/04/2016 của UBND thành phố Bà Rịa; Bản án số 01/2018/HC-ST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa. Tại Điều 2 của Quyết định nêu: Bác yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị T và ông Phạm Văn M về việc UBND phường K, thành phố Bà Rịa phải xác nhận đơn xin trích đo địa chính (đo vẽ) và chấm dứt hành vi đóng cọc, đo vẽ đối với diện tích 7500m^2 thuộc thửa 02/38.384m^2 tờ bản đồ số 11, phường K, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; Bản án số 02/2019/HC-PT ngày 21/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng tại phần Quyết định nêu: Bác yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị T và ông Phạm Văn M về việc UBND phường K, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu phải xác nhận đơn xin trích đo địa chính (đo vẽ) và chấm dứt hành vi đóng cọc, đo vẽ đối với diện tích 7500m^2 thuộc thửa 02/38.384m^2 tờ bản đồ số 11, phường K, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; Quyết định giám đốc thẩm số 08/2020/HC-GĐT ngày 24/3/2020 của Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí M có nêu "Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 01/2018/HC-ST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa và Bản án hành chính phúc thẩm số 02/2019/HC-PT ngày 21/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu"; UBND thành phố Bà Rịa có Thông báo số 272/TB-UBND ngày 05/4/2021 về việc kết luận của Chủ tịch UBND thành phố tại cuộc họp giải quyết đơn thư ngày 30/03/2021: "Giao Chủ tịch UBND phường K chủ trì phối hợp với các ngành chức năng có liên quan theo dõi, quản lý chặt chẽ phần diện tích đất công ích 7.500m^2 thuộc 01 phần thửa 02 tờ bản đồ số 11 theo quy định của pháp luật".

Thửa đất số 02 tờ bản đồ số 11 diện tích 7.409,5m^2 có nguồn gốc là đất do UBND phường K trực tiếp quản lý, không thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông M - bà T. Việc UBND phường tiến hành các công việc nhằm quản lý đất công như đo đạc, làm hàng rào, cắm bảng cấp chuyển nhương…nhằm bảo vệ đất công thì không có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông M và bà T.

Do đó, ngày 25/04/2022 Chủ tịch UBND phường K ban hành Thông báo số 63/TB-UBND về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại (đơn đề ngày 18/04/2022) của ông Phạm Văn M và bà Phạm Thị T.

Không đồng ý, ngày 12/05/2022 bà Phạm Thị T và ông Phạm Văn M có đơn khiếu nại Thông báo số 63/TB-UBND ngày 25/04/2022 về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của UBND phường K.

Ngày 16/05/2022, Chủ tịch UBND phường K ban hành Thông báo số 74/TB-UBND về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại (đơn đề ngày 12/05/2022) của bà Phạm Thị T - ông Phạm Văn M.

Ngày 30/05/2022 bà Phạm Thị T - ông Phạm Văn M có đơn khiếu nại Thông báo số 74/TB-UBND ngày 16/05/2022 về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của UBND phường K đã vi phạm "cản trở, gây phiền hà cho người thực hiện quyền khiếu nại".

Sau khi xem xét khiếu nại trên, Căn cứ Luật khiếu nại năm 2011, UBND phường K nhận thấy đơn khiếu nại của bà Phạm Thị T - ông Phạm Văn M không đủ điều kiện thụ lý giải quyết. Căn cứ quy định tại Điều 27 của Luật khiếu nại năm 2011, khi ban hành Thông báo số 74/TB-UBND ngày 16/05/2022 về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại UBND phường K đã nêu rõ lý do không thụ lý giải quyết khiếu nại (đơn đề ngày 30/05/2022). Nội dung khiếu nại có liên quan đến diện tích 7.409,5m^2 đất do UBND phường K trực tiếp quản lý. Nên việc bà Phạm Thị T – ông Phạm Văn M khiếu nại Thông báo số 74/TB-UBND ngày 16/05/2022 về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của UBND phường K "gây cản trở, gây phiền hà cho người thực hiện quyền khiếu nại" là khiếu nại không có cơ sở thụ lý giải quyết.

Ngày 07/06/2022, Chủ tịch UBND phường K ban hành Thông báo số 93/TB-UBND về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại (đơn đề ngày 30/05/2022) của bà Phạm Thị T - ông Phạm Văn M là có cơ sở.

Từ những cơ sở trên, việc bà Phạm Thị T yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa tuyên hủy thông báo số 93/TB-UBND ngày 07/6/2022 của Chủ tịch UBND phường K về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị T và ông Phạm Văn M đối với thông báo số 74/TB-UBND ngày 16/5/2022 của UBND phường K; Buộc Chủ tịch UBND phường K, thành phố Bà Rịa phải thụ lý đơn khiếu nại (lần đầu) đề ngày 30/05/2022 của bà Phạm Thị T và ông Phạm Văn M khiếu nại thông báo số 74/TB-UBND ngày 16/05/2022 của UBND phường K là không có cơ sở.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Vụ án thụ lý đúng theo thẩm quyền, Thẩm phán đã tiến hành thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Luật tố tụng hành chính. Tại phiên tòa, Chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo

quy định của pháp luật. Các đương sự đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các đương sự, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Phạm Thị T khởi kiện thông báo số 93/TB-UBND ngày 07/6/2022 về việc không thụ lý đơn khiếu nại của Chủ tịch ủy ban nhân dân phường K, thành phố Bà Rịa đối với đơn khiếu nại của bà Phạm Thị T và ông Phạm Văn M. Đây là quyết định hành chính bị kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31 Luật tố tụng hành chính.

[2] Về nội dung:

Bà Phạm Thị T đề nghị Tòa án hủy thông báo số 93/TB-UBND ngày 07/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường K về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị T và ông Phạm Văn M đối với thông báo số 74/TB-UBND ngày 07/6/2022 của Chủ tịch UBND phường K. Đồng thời đề nghị Tòa án buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường K thụ lý đơn khiếu nại ngày 30/5/2022 của bà Phạm Thị T và ông Phạm Văn M.

Xét thông báo số 93/TB-UBND ngày 07/6/2022 của chủ tịch Ủy ban nhân dân phường K ban hành là đúng thẩm quyền. Tuy nhiên nội dung thông báo không thụ lý đơn khiếu nại của ông M và bà T là chưa phù hợp. Bởi lẽ, việc khiếu nại thông báo 74/TB-UBND ngày 16/5/2022 của Chủ tịch UBND phường K không thuộc trường hợp không thụ lý theo quy định tại Điều 11 Luật khiếu nại. Vì vậy cần chấp nhận đơn khởi kiện của bà T, tuyên hủy thông báo số 93/TB-UBND ngày 07/6/2022 và đề nghị UBND phường tiến hành thụ lý đơn khiếu nại của bà T và ông M khiếu nại thông báo số 74/TB-UBND ngày 16/5/2022 của UBND phường K.

[3] Về án phí: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường K phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 31, Điều 157, 158, Điều 193 của Luật tố tụng hành chính;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị T về việc "Khởi kiện quyết định hành chính" của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường K, thành phố Bà Rịa.

Tuyên hủy thông báo số 93/TB-UBND ngày 07/6/2022 của Chủ tịch UBND phường K về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn M và bà Phạm Thị T đối với thông báo số 74/TB-UBND ngày 16/5/2022 của Chủ tịch UBND phường K.

Buộc Chủ tịch UBND phường K thụ lý đơn khiếu nại ngày 30/5/2022 của ông Phạm Văn M và bà Phạm Thị T khiếu nại thông báo số 74/TB-UBND ngày 16/5/2022 của Chủ tịch UBND phường K.

Về án phí: Chủ tịch UBND phường K phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Phạm Thị T 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai T số 0004606 ngày 24/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/8/2022), đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bà Ria-Vũng Tàu;
- VKSND TP. Bà Rịa;
- Chi cục Thi hành án DS TP. Bà Rịa;
- UBND thành phố Bà Rịa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Thị Hồng Nguyệt